HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nối hình ảnh và từ sao cho thích hợp.

- ともだちとあそびます
- がっこうへいきます
- テレビをみます

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nối hình ảnh và từ sao cho thích hợp.

- かおをあらいます

- はをみがきます

- シャワーをあびます

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nối hình ảnh và từ sao cho thích hợp.

- かんじをかきます

- おんがくをききます

- ミルクをかいます

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nối hình ảnh và từ sao cho thích hợp.

- しゅくだいをします
- ほんをよみます
- うちへかえります

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Sắp xếp câu sao cho có nghĩa đúng.

1

にほんごを

きょうしつで

べんきょうします

まいにち

→ ☐ ☐ ☐ ☐

2

２じかんぐらい

わたしは

ほんをよみます

うちで

→ ☐ ☐ ☐ ☐

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Sắp xếp câu sao cho có nghĩa đúng.

3

ごぜん６じから

うんどうします

こうえんで

５じまで

→ ＿＿＿ ＿＿＿ ＿＿＿ ＿＿＿

4

まいにち

ごろ

おきます

6じ

→ ＿＿＿ ＿＿＿ ＿＿＿ ＿＿＿

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Chọn từ thích hợp ở ô chấm tròn để hoàn thành câu.

1. おとうさん ● ごご４じ ● ５じ ● うち ● テレビ ● みます。
2. わたし ● きょうしつ ● にほんご ● べんきょうします。
3. おとうと ● ６じ ● こうえん ● ともだち ● あそびます。
4. おかあさん ● ごご４じ ● へや ● おんがく ● ききます。
5. まいにち ● ７じ ● がっこう ● いきます。
6. わたし ● ごご７じ ● かぞく ● ごはん ● たべます。

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Hãy chọn「ぐらい」hoặc「ごろ」sao cho thích hợp.

1. まいあさ２じかん ◯ しゅくだいをします。
2. まいにち６じはん ◯ うちへかえります。
3. まいあさ８じ ◯ がっこうへいきます。
4. まいにち８じかん ◯ うちでねます。
5. このケーキは５０００ドン ◯ です。

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nghe và chọn ảnh thích hợp.

1			
2			
3			
4			
5			

LIVEWORKSHEETS

HIMAWARI A2 TEST 08/2024

Nghe và chọn ảnh thích hợp.

6			
7			
8			
9			
10			

LIVEWORKSHEETS